

Số: **673** /PCTT-VPĐK-ĐK

TP.HCM, ngày **26** tháng **9** năm 2025

PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI ĐỐI VỚI
52 HỒ SƠ CHUNG CƯ LÔ B7, KHU PHỐ PHƯỚC THIỆN, PHƯỜNG
LONG BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Kính gửi: Thuế cơ sở 2 Thành phố Hồ Chí Minh.

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI (theo danh sách đính kèm 52 hồ sơ) 1.1. Mã hồ sơ: 1363-1377, 1379, 1380, 1382-1401, 1403-1408, 1410-1418. 1.2. Ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: 05/9/2025.
II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT: (theo danh sách đính kèm 52 hồ sơ) 2.1. Tên: 2.2. Địa chỉ:..... 2.3. Số điện thoại liên hệ:..... Email (nếu có):..... 2.4. Mã số thuế (nếu có):..... 2.5. Giấy tờ nhân thân/pháp nhân: Số.....; ngày cấp:..... nơi cấp:..... 2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: Cấp Giấy chứng nhận cho người mua nhà trong dự án phát triển nhà ở.
III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT 3.1. Thông tin về đất: 3.1.1. Thửa đất số: 307; Tờ bản đồ số: 107; 3.1.2. Địa chỉ tại: Chung cư B7, số 8 đường D1, phường Long Bình (phường Long Bình, thành phố Thủ Đức cũ), Tp.HCM; Vị trí đất: vị trí 1; đường Nguyễn Xiển/từ ngã ba Long Thuận đến cuối đường, theo bảng giá đất tại Quyết định số 79/2024/QĐ-UBND ngày 21/10/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố. 3.1.3. Giá đất: - Giá đất theo bảng giá (đối với trường hợp áp dụng giá đất theo bảng giá):.....m ² . - Giá đất cụ thể:.....m ² . - Giá trúng đấu giá:.....m ² . - Giá đất trước khi chuyển mục đích sử dụng đất:..... 3.1.4 Diện tích thửa đất: 33.672,0 m ² - Diện tích sử dụng chung: 33.672,0 m ² - Diện tích sử dụng riêng:m ² - Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất:.....m ² - Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất (tiền thuê đất):.....m ²

- Diện tích đất trong hạn mức:.....m² - Diện tích đất ngoài hạn mức:.....m² 3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất:..... 3.1.6. Mục đích sử dụng đất: đất ở đô thị (chung cư). 3.1.7. Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài 3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày:...../...../.....; 3.1.9. Hình thức sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất (theo Quyết định số 5703/QĐ-UBND ngày 13/12/2018, Quyết định số 722/QĐ-UBND ngày 27/02/2019 và Quyết định số 5226/QĐ-UBND ngày 11/12/2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh). 3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CT79894 ngày 31/3/2020 do Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) cấp.
3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất: (theo danh sách đính kèm 52 hồ sơ) 3.2.1. Loại nhà ở, công trình;; cấp hạng nhà ở, công trình: -/- ; 3.2.2. Diện tích sử dụng: m²; 3.2.3. Diện tích sàn xây dựng: m²; 3.2.4. Hình thức sở hữu: sở hữu chung; 3.2.5. Số tầng: ; 3.2.6. Nguồn gốc: -/- 3.2.7. Năm hoàn thành xây dựng: 2023; 3.2.8. Thời hạn sở hữu đến: -/- năm. Kết cấu: Tường gạch, cột BTCT, sàn BTCT, mái BTCT.
IV. THÔNG TIN VỀ NHU CẦU GHI NỢ NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH
- Tiền sử dụng đất:..... - Lệ phí trước bạ:.....
V. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP Đính kèm danh sách hồ sơ của người mua đề nghị cấp Giấy chứng nhận gồm: - Đơn đăng ký cấp Giấy chứng nhận; - Biên bản bàn giao căn hộ; - Hợp đồng mua bán căn hộ, Phụ lục hợp đồng mua bán; Văn bản chuyển nhượng hợp đồng mua bán căn hộ (nếu có); <i>Ghi chú: Công ty TNHH PT BĐS Masterise Homes và người mua cung cấp thêm các chứng từ liên quan (nếu có) để Thuế cơ sở 2 Thành phố Hồ Chí Minh xác định nghĩa vụ tài chính cho các bên theo quy định.</i>

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Văn phòng Sở NN&MT (để b/c);
 - Trung tâm CNTT (để đăng tin);
 - Công ty TNHH Phát triển BĐS Masterise Homes;
 - Người mua nhà theo danh sách;
 - Lưu: VT, ĐK.Đ.
- BN:1363/25(52hs)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Thành Phương

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH 52 CĂN HỘ ĐỀ NGHỊ **ĐĂNG KÝ** GPCCN-TN TOA CHUNG CỬ B7, SỐ 8 ĐƯỜNG D1, KHU PHƯỚC THIÊN, PHƯỜNG LONG BÌNH, TP. HCM DO CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN BẤT ĐỘNG SẢN MASTERISE HOMES LÀM CHỦ ĐẦU TƯ
(Đính kèm Phiếu chuyển số..... **613**./PCTT-VPĐK-DK ngày **26**./.../2025)

STT	SỐ BIẾN NHẬN	Họ tên chủ sở hữu	Địa chỉ căn hộ theo hợp đồng mua bán	Địa chỉ căn hộ theo quyết định cấp Sổ nhà	Tháp	Tầng/Hầm	Tầng	DT thông thủy (làm tròn 1 số thập phân)	DT sàn (tính tường) (làm tròn 1 số thập phân)	Loại hình tài sản	Hình thức sử dụng
1	792683312025001363	Bà: NGUYỄN THỊ THÚY VÂN Năm sinh: 1980 ; CCCD số: 079180030002 Địa chỉ thường trú: 62/75/8 Lâm Văn Bền, Tân Kiểng, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh	B7-A.02.02	2.02	A	3/22 Tầng + 2 Hầm	3	68.2	75	Căn hộ ở	Sở hữu riêng
2	792683312025001364	Bà: MAI THỊ KIM TÚ Năm sinh: 1993 ; CCCD số: 094193000206 Địa chỉ thường trú: 39/4B Phú Thọ, Phường 1, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh	B7-A.02.13	2.13	A	3/22 Tầng + 2 Hầm	3	68.2	75.3	Căn hộ ở	Sở hữu riêng
3	792683312025001365	Ông: LÊ THANH TÂN Năm sinh: 1981; CCCD số: 040081007614 Địa chỉ thường trú: 282 Bis Cống Quỳnh, Khu phố 5, Phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh	B7-A.06.06	6.06	A	7/22 Tầng + 2 Hầm	7	49.4	53.9	Căn hộ ở	Sở hữu riêng
4	792683312025001366	Bà: NGUYỄN THỊ HÀ TIẾN Năm sinh: 2001 ; CCCD số: 070301000417 Địa chỉ thường trú: Ấp Thuận Hòa 1, Xã Thuận Lợi, Tỉnh Đồng Nai	B7-A.09.05	9.05	A	10/ 22 Hầm + 2 Tầng	10	66.9	73.6	Căn hộ ở	Sở hữu riêng
5	792683312025001367	Ông: LÊ TIẾN DŨNG Năm sinh: 1959; CCCD số: 086059003093 Địa chỉ thường trú: Số nhà 7A, Đường Phó Cơ Điều, Khóm 2, P. Tân Hạnh, Vĩnh Long Bà: NGUYỄN MỸ HẠNH Năm sinh: 1960; CCCD số: 079160026100 Địa chỉ thường trú: Số nhà 7A, Đường Phó Cơ Điều, Khóm 2, P. Tân Hạnh, Vĩnh Long	B7-A.11.09	11.09	A	12/22 Tầng + 2 Hầm	12	67.8	74.5	Căn hộ ở	Sở hữu chung

Yêu

STT	SỐ BIÊN NHẬN	Họ tên chủ sở hữu	Địa chỉ căn hộ theo hợp đồng mua bán	Địa chỉ căn hộ cấp theo quyết định cấp Sổ nhà	Tháp	Tầng/Hầm	Tầng	DT thông thủy (làm tròn 1 số thập phân)	DT sàn (tính tường) (làm tròn 1 số thập phân)	Loại hình tài sản	Hình thức sử dụng
6	792683312025001368	Ông: PHẠM ANH TÔI Năm sinh: 1989 ; CCCD số: 080089014251 Địa chỉ thường trú: 201/5 Ấp Vĩnh Xuân B, Xã An Lục Long, Tây Ninh	B7-A.13.13	13.13	A	14/ 22 Tầng + 2 Hầm	14	65.9	72.5	Căn hộ ở	Sở hữu riêng
7	792683312025001369	Ông: NGUYỄN MINH HẢI Năm sinh: 1977 ; Căn cước số: 079077002763 Địa chỉ thường trú: 189/3 Dương Đình Hội, KP13, Phước Long B, TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh Bà: BÙI THỊ KIM LIÊN Năm sinh: 1979 ; Căn cước số: 075179002168 Địa chỉ thường trú: 189/3 Dương Đình Hội, KP13, Phước Long B, TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh	B7-A.15.11	15.11	A	16/ 22 Tầng + 2 Hầm	16	68.2	73.8	Căn hộ ở	Sở hữu chung
8	792683312025001370	Ông: NGUYỄN MINH THÔNG Năm sinh: 1984 ; Căn cước số: 074084000237 Địa chỉ thường trú: Tổ 1A, KP Tân Trà 1, Tân Bình, Đồng Xoài, Bình Phước Bà: ĐOÀN THỊ THÚY HẰNG Năm sinh: 1982 ; CCCD số: 070182005719 Địa chỉ thường trú: Tổ 1A, KP Tân Trà 1, Tân Bình, Đồng Xoài, Bình Phước	B7-A.16.07	16.07	A	17/22 Tầng + 2 Hầm	17	62.1	68.7	Căn hộ ở	Sở hữu chung
9	792683312025001371	Bà: LÊ HỒNG YẾN Năm sinh: 1994 ; CCCD số: 079194011485 Địa chỉ thường trú: 80/1 Lý Thái Tổ, Phường 02, Quận 3, TP Hồ Chí Minh	B7-B.03.06	3.06	B	4/26 Tầng +2 Hầm	4	62.6	69.1	Căn hộ ở	Sở hữu riêng
10	792683312025001372	Ông: NGUYỄN PHƯỚC THỌ Năm sinh: 1977; CCCD số: 086077011968 Địa chỉ thường trú: Số 63 Tân Xuân, Phường Tân Ngãi, Tỉnh Vĩnh Long Bà: LÊ THỊ NGỌC GIÀU Năm sinh: 1983 ; CCCD số: 087183018524 Địa chỉ thường trú: Số 63 Tân Xuân, Phường Tân Ngãi, Tỉnh Vĩnh Long	B7-B.04.04	4.04	B	5/ 26 Tầng + 2 Hầm	5	67.6	73.9	Căn hộ ở	Sở hữu chung

STT	SỐ BIÊN NHẬN	Họ tên chủ sở hữu	Địa chỉ căn hộ theo hợp đồng mua bán	Địa chỉ căn hộ cấp theo quyết định cấp Sổ nhà	Tháp	Tầng/Hầm	Tầng	DT thông thủy (làm tròn 1 số thập phân)	DT sàn (tính tường) (làm tròn 1 số thập phân)	Loại hình tài sản	Hình thức sử dụng
11	792683312025001373	Ông: TRẦN HỮU LỘC Năm sinh: 1982 ; CCCD số: 079082010406 Địa chỉ thường trú: 18/IB Mỹ Hòa 1, Trung Chánh, Hóc Môn, TP Hồ Chí Minh Bà: NGUYỄN THỊ THÙY TRINH Năm sinh: 1982 ; CCCD số: 075182000683 Địa chỉ thường trú: 18/IB Mỹ Hòa 1, Trung Chánh, Hóc Môn, TP Hồ Chí Minh	B7-B.04.12	4.12	B	5/26 Tầng + 2 Hầm	5	66.2	72.6	Căn hộ ở	Sở hữu chung
12	792683312025001374	Ông: NGUYỄN HỮU TOÀN Năm sinh: 1992 ; CCCD số: 054092005656 Địa chỉ thường trú: 07 Khu phố Lê Duẩn, Phường 7, Thành phố Tuy Hòa, Tỉnh Phú Yên	B7-B.05.04	5.04	B	6/26 Tầng + 2 Hầm	6	67.6	73.9	Căn hộ ở	Sở hữu riêng
13	792683312025001375	Ông: TRẦN PHƯƠNG NAM Năm sinh: 1994 ; CCCD số: 079094020796 Địa chỉ thường trú: 47 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TP Hồ Chí Minh Bà: PHAN THỊ MAI ANH Năm sinh: 1991 ; CCCD số: 031191009257 Địa chỉ thường trú: Số 1/237 Cát Linh, Tổ 4, Trảng Cát, Hải An, Hải Phòng	B7-B.05.08	5.08	B	6/26 Tầng + 2 Hầm	6	67.5	73.9	Căn hộ ở	Sở hữu chung
14	792683312025001376	Bà: BẠCH YẾN Năm sinh: 1988 ; CCCD số: 062188000509 Địa chỉ thường trú: 378/2/3 An Dương Vương, Khu phố 2, Phường Chợ Quán, TP Hồ Chí Minh	B7-B.05.17	5.17	B	6/26 Tầng + 2 Hầm	6	67.5	74.6	Căn hộ ở	Sở hữu riêng
15	792683312025001377	Ông: BÙI DUY VIỆT Năm sinh: 1983 ; CCCD số: 034083020025 Địa chỉ thường trú: 1039/36, Tổ 8, Khu phố 2, Phường Tam Hiệp, Tỉnh Đồng Nai. Bà: PHẠM LINH HOAI PHUONG Năm sinh: 1992 ; Quốc tịch: Đức Hộ chiếu: CIVMZ1WFFY ; Ngày cấp: 21/01/2020 ; Nơi cấp: Đức	B7-B.08.08	8.08	B	9/26 Tầng + 2 Hầm	9	67.5	73.9	Căn hộ ở	Sở hữu chung

✓

STT	SỐ BIÊN NHẬN	Họ tên chủ sở hữu	Địa chỉ căn hộ theo hợp đồng mua bán	Địa chỉ căn hộ cấp theo quyết định cấp Sổ nhà	Tầng	Tầng/Phòng	Tầng	DT thông thủy (làm tròn 1 số thập phân)	DT sàn (tính tường) (làm tròn 1 số thập phân)	Loại hình tài sản	Hình thức sử dụng
16	792683312025001379	Ông: PHÙNG QUANG THIÊN Năm sinh: 1985 ; Căn cước số: 001085040514 Địa chỉ thường trú: 33A Tôn Đức Thắng, Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Đống Đa, Hà Nội Bà: ĐỖ THỊ NGỌC MINH Năm sinh: 1992 ; CCCD số: 068192012638 Địa chỉ thường trú: Thôn Ninh Hòa, Ninh Gia, Đức Trọng, Lâm Đồng	B7-B.21.10	21.1	B	22/ 26 Tầng + 2 Hầm	22	67.2	73.4	Căn hộ ở	Sở hữu chung
17	792683312025001380	Ông: ĐÀO QUỐC ANH Năm sinh: 1991 ; CCCD số: 070091001853 Địa chỉ thường trú: Khu phố 2, Thác Mơ, Thị xã Phước Long, Bình Phước Bà: CAO HOÀNG PHI PHỤNG Năm sinh: 1990; CCCD số: 079190021418 Địa chỉ thường trú: 132A lầu 2, An Bình, Phường 05, Quận 5, TP Hồ Chí Minh	B7-B.24.03	24.03	B	25/ 26 Tầng + 2 Hầm	25	68.1	74	Căn hộ ở	Sở hữu chung
18	792683312025001382	Ông: HOÀNG VIỆT DŨNG Năm sinh: 1982 ; CCCD số: 014082000061 Địa chỉ thường trú: 2E Lã Xuân Oai, Khu phố 4, P Long Phước, TP Hồ Chí Minh	B7-B.24.13	24.13	B	25/ 26 Tầng + 2 Hầm	25	65.4	71.7	Căn hộ ở	Sở hữu riêng
19	792683312025001383	Ông: NGUYỄN THANH DŨNG Năm sinh: 1988 ; CCCD số: 049088009342 Địa chỉ thường trú: Khu phố 9, Xã Thăng Bình, TP Đà Nẵng Bà: LÊ THỊ HÒA Năm sinh: 1988 ; CCCD số: 038188037503 Địa chỉ thường trú: Khu phố 9, Xã Thăng Bình, TP Đà Nẵng	B7-C.05.12	5.12	C	6/ 26 Tầng + 2 Hầm	6	67.5	74.6	Căn hộ ở	Sở hữu chung

STT	SỐ BIÊN NHẬN	Họ tên chủ sở hữu	Địa chỉ căn hộ theo hợp đồng mua bán	Địa chỉ căn hộ cấp theo quyết định cấp Sổ nhà	Tháp	Tầng/Hầm	Tầng	DT thông thủy (làm tròn 1 số thập phân)	DT sàn (tính tường) (làm tròn 1 số thập phân)	Loại hình tài sản	Hình thức sử dụng
20	792683312025001384	Ông: ĐÀO THỂ AN Năm sinh: 1958 ; Căn cước số: 034058009929 Địa chỉ thường trú: 412 - 423 Tân Hương, Khu phố 11, P. Phú Thọ Hòa, TP Hồ Chí Minh Bà: TRƯƠNG THỊ MAI TỎ OANH Năm sinh: 1959 ; CCCD số: 017159007267 Địa chỉ thường trú: 421 - 423 Tân Hương, Khu phố 11, P Phú Thọ Hòa, TP Hồ Chí Minh	B7-C.14.03	14.03	C	15/ 26 Tầng + 2 Hầm	15	87.8	95.6	Căn hộ ở	Sở hữu chung
21	792683312025001385	Ông: ĐÀO THỂ AN Năm sinh: 1958 ; Căn cước số: 034058009929 Địa chỉ thường trú: 412 - 423 Tân Hương, Khu phố 11, P Phú Thọ Hòa, TP Hồ Chí Minh Bà: TRƯƠNG THỊ MAI TỎ OANH Năm sinh: 1959 ; CCCD số: 017159007267 Địa chỉ thường trú: 421 - 423 Tân Hương, Khu phố 11, P Phú Thọ Hòa, TP Hồ Chí Minh	B7-C.14.04	14.04	C	15/ 26 Tầng + 2 Hầm	15	67.8	73.9	Căn hộ ở	Sở hữu chung
22	792683312025001386	Ông: NGUYỄN HỒNG HÀ Năm sinh: 1977 ; CCCD số: 019077000354 Địa chỉ thường trú: P810 C/C 47-57 Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh Bà: PHAN THỊ KIỀU TRINH Năm sinh: 1981 ; CCCD số: 089181001529 Địa chỉ thường trú: 03 Lê Phụng Hiểu, Phường 8, TP.Vũng Tàu, Bà Rịa-Vũng Tàu	B7-C.14.10	14.10	C	15/ 26 Tầng + 2 Hầm	15	67.3	73.9	Căn hộ ở	Sở hữu chung
23	792683312025001387	Ông: NGUYỄN BÁ LỘC Năm sinh: 2005 ; CCCD số: 083205000241 Địa chỉ thường trú: 46/12/12 Tân Hòa 2, Hiệp Phú, TP.Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh	B7-C.14.11	14.11	C	15/ 26 Tầng + 2 Hầm	15	65.9	72.8	Căn hộ ở	Sở hữu riêng
24	792683312025001388	Bà: NGUYỄN THỊ THÚY DIỆM Năm sinh: 1982 ; CCCD số: 075182017590 Địa chỉ thường trú: KP2, Xuân Bình, Long Khánh, Đồng Nai	B7-C.16.09	16.09	C	17/ 26 Tầng + 2 Hầm	17	68.1	74	Căn hộ ở	Sở hữu riêng

44

STT	SỐ BIÊN NHẬN	Họ tên chủ sở hữu	Địa chỉ căn hộ theo hợp đồng mua bán	Địa chỉ căn hộ cấp theo quyết định cấp Sổ nhà	Tầng	Tầng/Hầm	Tầng	DT thông thủy (làm tròn 1 số thập phân)	DT sàn (tính tường) (làm tròn 1 số thập phân)	Loại hình tài sản	Hình thức sử dụng
25	792683312025001389	Ông: TRẦN TRUNG HIẾU Năm sinh: 1989 ; CCCD số: 049089010056 Địa chỉ thường trú: Căn hộ C.17.16 Số 8 Đường D1, Dự án Khu dân cư và công viên Phước Thiện, Khu phố 27, Phường Long Bình, Tp Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh	B7-C.17.16	17.16	C	18/ 26 Tầng + 2 Hầm	18	65.4	71.7	Căn hộ ở	Sở hữu riêng
26	792683312025001390	Ông: PHẠM MINH QUANG Năm sinh: 1999 ; CCCD số: 031099000728 Địa chỉ thường trú: Số 10, Lô 1, Khu phố 19, Phường Tân Hưng, TP Hồ Chí Minh	B7-C.20.07	20.07	C	21/ 26 Tầng + 2 Hầm	21	46.8	51.2	Căn hộ ở	Sở hữu riêng
27	792683312025001391	Ông: DƯƠNG TUẤN ANH Năm sinh: 1979 ; CCCD số: 036079004230 Địa chỉ thường trú: 90A Mạc Đĩnh Chi, Khu phố 9, P Tân Định, TP Hồ Chí Minh Bà: ĐÀO THU NGÀ Năm sinh: 1980 ; CCCD số: 079180032410 Địa chỉ thường trú: 99 Trần Quốc Toản, Khu phố 6, P Xuân Hòa, TP Hồ Chí Minh	B7-C.25.05	25.05	C	26/ 26 Tầng + 2 Hầm	26	263.5	282.2	Căn hộ ở	Sở hữu chung
28	792683312025001392	Bà: VŨ THANH TRÚC Năm sinh: 1988 ; CCCD số: 079188027356 Địa chỉ thường trú: 27/4/18 Nguyễn Văn Đậu, P11, Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh	B7-D1.03.12	3.12	D1	4/ 30 Tầng + 2 Hầm	4	66.7	73.9	Căn hộ ở	Sở hữu riêng
29	792683312025001393	Ông: CAO ĐỨC HIẾU Năm sinh: 1984; CCCD số: 040084024847 Địa chỉ thường trú: B.12.01 Ấp 5, Phong Phú, Bình Chánh, TP.Hồ Chí Minh Bà: PHAN KHÁNH VÂN Năm sinh: 1989; CCCD số: 077189007737 Địa chỉ thường trú: 23/41, Phan Văn Trị, Phường 11, Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh	B7-D1.09.02	9.02	D1	10/ 30 Tầng + 2 Hầm	10	49.2	53.9	Căn hộ ở	Sở hữu chung
30	792683312025001394	Ông: NGUYỄN VIỆT HƯNG Năm sinh: 1989 ; CCCD số: 042089000833 Địa chỉ thường trú: 21 Cách Mạng Tháng Tám, Khu Phố 4, Phường Bến Thành, TP Hồ Chí Minh Bà: NGUYỄN THANH PHƯƠNG Năm sinh: 1990 ; CCCD số: 079190009897 Địa chỉ thường trú: 21 Cách Mạng Tháng Tám, Khu Phố 4, Phường Bến Thành, TP Hồ Chí Minh	B7-D1.11.11	11.11	D1	12/ 30 Tầng + 2 Hầm	12	49.1	53.9	Căn hộ ở	Sở hữu chung

STT	SỐ BIÊN NHẬN	Họ tên chủ sở hữu	Địa chỉ căn hộ theo hợp đồng mua bán	Địa chỉ căn hộ cấp theo quyết định cấp Sổ nhà	Tháp	Tầng/Hầm	Tầng	DT thông thủy (làm tròn 1 số thập phân)	DT sàn (tính tường) (làm tròn 1 số thập phân)	Loại hình tài sản	Hình thức sử dụng
31	792683312025001395	Ông: NGÔ THẾ TOÀN Năm sinh: 1986 ; CCCD số: 024086000390 Địa chỉ thường trú: 201 Tiền Lân, Bà Điểm, Hóc Môn, TP HCM Bà: LÊ THỊ DIỄM Năm sinh: 1987 ; CCCD số: 051187000453 Địa chỉ thường trú: 247 Lê Niệm, Phú Thạnh, Tân Phú, TP HCM	B7-D1.12.06	12.06	D1	13/ 30 Tầng + 2 Hầm	13	64.7	71.5	Căn hộ ở	Sở hữu chung
32	792683312025001396	Ông: TRƯƠNG THIÊN VŨ Năm sinh: 1983 ; CCCD số: 066083006303 Địa chỉ thường trú: Tổ Dân Phố 10, Tân Hòa, TP Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk Bà: HỒ THỊ HỒNG PHẤN Năm sinh: 1987; CCCD số: 060187009807 Địa chỉ thường trú: Tổ Dân Phố 10, Tân Hòa, TP Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	B7-D1.14.02	14.02	D1	15/ 30 Tầng + 2 Hầm	15	49.2	53.9	Căn hộ ở	Sở hữu chung
33	792683312025001397	Ông: TRẦN TÙNG TRUNG TÍN Năm sinh: 1982; CCCD số: 084082016120 Địa chỉ thường trú: 72 Vành Đai - Phi Trường, An Thới, Bình Thủy, Cần Thơ Bà: LÊ THỊ THANH TRÚC Năm sinh: 1980; CCCD số: 087180013669 Địa chỉ thường trú: Tổ 1, Ấp 4, Cửa Cạn, Thành phố Phú Quốc, Kiên Giang	B7-D1.18.01	18.01	D1	19/ 30 Tầng + 2 Hầm	19	61.1	66.9	Căn hộ ở	Sở hữu chung
34	792683312025001398	Ông: NGUYỄN ANH DUY Năm sinh: 1989; CCCD số: 083089009685 Địa chỉ thường trú: 32D, Ấp An Phú, Xã Phú Túc, Tỉnh Vĩnh Long Bà: ĐẠNG THỊ NGỌC DUYÊN Năm sinh: 1992; CCCD số: 077192006093 Địa chỉ thường trú: Ấp Nhân Trí, Xã Xuyên Mộc, TP Hồ Chí Minh	B7-D1.22.01	22.01	D1	23/ 30 Tầng + 2 Hầm	23	61.1	66.9	Căn hộ ở	Sở hữu chung
35	792683312025001399	Bà: NGUYỄN THỊ THÚY DIỄM Năm sinh: 1982; CCCD số: 075182017590 Địa chỉ thường trú: Khu phố 2, Xuân Bình, Long Khánh, Đồng Nai	B7-D1.23.07	23.07	D1	24/ 30 Tầng + 2 Hầm	24	90	97.5	Căn hộ ở	Sở hữu chung

STT	SỐ BIÊN NHẬN	Họ tên chủ sở hữu	Địa chỉ căn hộ theo hợp đồng mua bán	Địa chỉ căn hộ cấp theo quyết định cấp Sổ nhà	Tầng	Tầng/Hầm	Tầng	DT thông thủy (làm tròn 1 số thập phân)	DT sàn (tính tường) (làm tròn 1 số thập phân)	Loại hình tài sản	Hình thức sử dụng
		Ông: PHẠM QUỐC ANH Năm sinh: 1985; Căn cước số: 079085002036 Địa chỉ thường trú: 56 Lê Thánh Tôn, Bến Nghé, Quận 1, TP Hồ Chí Minh		29.02	D1	30/ 30 Tầng + 2 Hầm	30	207.5	220.6	Căn hộ ở	Sở hữu chung
36	792683312025001400	Bà: PHẠM THỊ DƯƠNG THÙY ANH Năm sinh: 1983; CCCD số: 079183005841 Địa chỉ thường trú: 21/26 Lý Chính Thắng, P. Võ Thị Sáu, Quận 3, TP Hồ Chí Minh	B7-D1.29.02	29.02	D1	30/ 30 Tầng + 2 Hầm	30	207.5	220.6	Căn hộ ở	Sở hữu chung
37	792683312025001401	Bà: DƯƠNG THỊ LỆ ANH Năm sinh: 1989; CCCD số: 066189007968 Địa chỉ thường trú: Liên Gia 6, Tổ dân phố 7, Phường Buon Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk	B7-D2.03.08	3.08	D2	4/ 30 Tầng + 2 Hầm	4	66.7	73.9	Căn hộ ở	Sở hữu chung
38	792683312025001403	Bà: TRẦN MINH THU Năm sinh: 1992; CCCD số: 079192027246 Địa chỉ thường trú: 5 Sao Mai, Phường 7, Tân Bình, TP Hồ Chí Minh	B7-D2.08.06	8.06	D2	9/ 30 Tầng + 2 Hầm	9	49.2	53.9	Căn hộ ở	Sở hữu riêng
39	792683312025001404	Ông: LÊ TÂN ĐẠT Năm sinh: 1971; CCCD số: 079071001912 Địa chỉ thường trú: 238/8B Đội Cung, Phường 9, Quận 11, TP Hồ Chí Minh	B7-D2.17.01	17.01	D2	18/ 30 Tầng + 2 Hầm	18	90	97.5	Căn hộ ở	Sở hữu riêng
40	792683312025001405	Ông: NGUYỄN VĂN THÀNH Năm sinh: 1981; CCCD số: 033081007711 Địa chỉ thường trú: KP Mỹ Khoa, Hiệp Phước, Nhơn Trạch, Đồng Nai Bà: PHẠM KIM CÚC Năm sinh: 1979; CCCD số: 075179002242 Địa chỉ thường trú: KP Mỹ Khoa, Hiệp Phước, Nhơn Trạch, Đồng Nai	B7-E1.04.06	4.06	E1	5/ 30 Tầng + 2 Hầm	5	67.2	74.2	Căn hộ ở	Sở hữu chung
41	792683312025001406	Bà: VÕ THỊ MỸ THÀNH Năm sinh: 1994; CCCD số: 046194000016 Địa chỉ thường trú: 74/1/6A Quốc lộ 13 cũ, Khu phố 10, P Hiệp Bình, TP Hồ Chí Minh	B7-E1.06.05	6.05	E1	7/ 30 Tầng + 2 Hầm	7	65.2	72.6	Căn hộ ở	Sở hữu chung

STT	SỐ BIÊN NHẬN	Họ tên chủ sở hữu	Địa chỉ căn hộ theo hợp đồng mua bán	Địa chỉ căn hộ cấp theo quyết định cấp Sổ nhà	Tháp	Tầng/Hầm	Tầng	DT thông thủy (làm tròn 1 số thập phân)	DT sàn (tính tường) (làm tròn 1 số thập phân)	Loại hình tài sản	Hình thức sử dụng
42	792683312025001407	Ông: NGUYỄN SỸ TRỌNG Năm sinh: 1966; CCCD số: 042066000228 Địa chỉ thường trú: 40/4/16 Lê Hồng Phong, Trà An, Bình Thủy, Cần Thơ Bà: LÊ THỊ HUỖNG Năm sinh: 1970; CCCD số: 038170019173 Địa chỉ thường trú: 40/4/16 Lê Hồng Phong, Trà An, Bình Thủy, Cần Thơ	B7-E1.07.06	7.06	E1	8/ 30 Tầng + 2 Hầm	8	67.2	74.2	Căn hộ ở	Sở hữu chung
43	792683312025001408	Ông: NGUYỄN HỮU HÒN Năm sinh: 1987; CCCD số: 054087010247 Địa chỉ thường trú: Thôn Chánh Lộc, Xuân Lộc, Sông Cầu, Phú Yên	B7-E1.10.01	10.01	E1	11/ 30 Tầng + 2 Hầm	11	61.4	67.6	Căn hộ ở	Sở hữu riêng
44	792683312025001410	Ông: LÊ THỂ HÙNG Năm sinh: 1984; Căn cước số: 054084002259 Địa chỉ thường trú: 6/9/5, Khu phố 7, P Thới An, TP Hồ Chí Minh Bà: NGUYỄN TRÚC LOAN Năm sinh: 1984; Căn cước số: 084184005932 Địa chỉ thường trú: E1.14.06 - Số 8, Đường D1 KDC Và CVPT, Khu phố 27, P Long Bình, TP Hồ Chí Minh	B7-E1.14.06	14.06	E1	15/ 30 Tầng + 2 Hầm	15	64.7	71.5	Căn hộ ở	Sở hữu chung
45	792683312025001411	Ông: VŨ DUY PHONG Năm sinh: 1978; CCCD số: 0680780000027 Địa chỉ thường trú: 153/5 Lê Hoàng Phái, Phường 17, Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh Bà: TRẦN THỊ BÍCH THẢO Năm sinh: 1992; CCCD số: 075192000351 Địa chỉ thường trú: 153/5 Lê Hoàng Phái, Phường 17, Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh	B7-E1.15.03	15.03	E1	16/ 30 Tầng + 2 Hầm	16	67.7	73.9	Căn hộ ở	Sở hữu chung

44

✓

STT	SỐ BIÊN NHẬN	Họ tên chủ sở hữu	Địa chỉ căn hộ theo hợp đồng mua bán	Địa chỉ căn hộ cấp theo quyết định cấp Sổ nhà	Tháp	Tầng/Hầm	Tầng	DT thông thủy (làm tròn 1 số thập phân)	DT sàn (tính tường) (làm tròn 1 số thập phân)	Loại hình tài sản	Hình thức sử dụng
46	792683312025001412	Ông: NGUYỄN THANH HẢI Năm sinh: 1984; Căn cước số: 075084001739 Địa chỉ thường trú: 13, Tò 12B, Khu phố 10, Phường Trần Biên, Tỉnh Đồng Nai Bà: NGUYỄN DẶNG PHƯỚC NGOAN Năm sinh: 1984; Căn cước số: 075184002123 Địa chỉ thường trú: 12/6 Khu Phố 1, Phường Trần Biên, Tỉnh Đồng Nai	B7-E1.15.09	15.09	E1	16/ 30 Tầng + 2 Hầm	16	72.9	80	Căn hộ ở	Sở hữu chung
47	792683312025001413	Ông: TRẦN HÀNG QUỐC HOÀNG Năm sinh: 1994; CCCD số: 056094013598 Địa chỉ thường trú: Căn hộ E1.17.08 số 8 đường số D1, khu dân cư và công viên Phước Thiện, KP27, P Long Bình, TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh	B7-E1.17.08	17.08	E1	18/ 30 Tầng + 2 Hầm	18	45.8	50.1	Căn hộ ở	Sở hữu riêng
48	792683312025001414	Bà: NGUYỄN THỊ THÚY VÂN Năm sinh: 1980; CCCD số: 079180030002 Địa chỉ thường trú: 62/75/8 Lâm Văn Bền, Tân Kiên, Quận 7, TP HCM	B7-E1.20.03	20.03	E1	21/ 30 Tầng + 2 Hầm	21	67.7	73.9	Căn hộ ở	Sở hữu riêng
49	792683312025001415	Bà: NGUYỄN THỊ HỒNG CẨM Năm sinh: 1977; CCCD số: 022177002439 Địa chỉ thường trú: 780/11/38D Bình Giã, Phường 11, TP Vũng Tàu, Bà Rịa - Vũng Tàu	B7-E1.22.03	22.03	E1	23/ 30 Tầng + 2 Hầm	23	68.1	73.9	Căn hộ ở	Sở hữu riêng
50	792683312025001416	Ông: VŨ NHÂN CÔNG Năm sinh: 1963; CCCD số: 031063002672 Địa chỉ thường trú: Thôn Chợ Tòng, Lưu Kiếm, Thùy Nguyên, Hải Phòng Bà: LÊ THỊ NGỌC DUNG Năm sinh: 1970; CCCD số: 031170002570 Địa chỉ thường trú: Thôn Chợ Tòng, Lưu Kiếm, Thùy Nguyên, Hải Phòng	B7-E1.23.10	23.1	E1	24/ 30 Tầng + 2 Hầm	24	66.8	72.2	Căn hộ ở	Sở hữu chung
51	792683312025001417	Bà: TRẦN NGỌC HUYNH Năm sinh: 1992; CCCD số: 094192013937 Địa chỉ thường trú: Ấp Phú Thứ, Phú Hữu, Long Phú, Sóc Trăng	B7-E1.25.11	25.11	E1	26/ 30 Tầng + 2 Hầm	26	49.3	53.9	Căn hộ ở	Sở hữu riêng

STT	SỐ BIÊN NHẬN	Họ tên chủ sở hữu	Địa chỉ căn hộ theo hợp đồng mua bán	Địa chỉ căn hộ cấp theo quyết định cấp Sổ nhà	Tháp	Tầng/Hầm	Tầng	DT thông thủy (làm tròn 1 số thập phân)	DT sàn (tính tường) (làm tròn 1 số thập phân)	Loại hình tài sản	Hình thức sử dụng
52	792683312025001418	Bà: VÕ THỊ LAN ANH Năm sinh: 1990; CCCD số: 079190003521 Địa chỉ thường trú: B11 Đường 3, KP4, An Khánh, TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh	B7-E1.26.02	26.02	E1	27/ 30 Tầng + 2 Hầm	27	49.4	53.9	Căn hộ ở	Sở hữu chung

